TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-DS	*Đà Lạt, ngày 24 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 425/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Kim T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị Kim T đồng ý trả cho bà Đinh Thị H số tiền 2.550.000.000đ (hai tỷ năm trăm năm mươi triệu đồng), trong đó nợ gốc là 2.500.000.000đ (hai tỷ năm trăm triệu đồng), tiền lãi là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Về án phí: Bà Hoàng Thị Kim T nhận chịu 41.500.000đ (bốn mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Đinh Thị H số tiền 41.500.000đ (bốn mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0011733 ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh D.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-Tòa án Tỉnh Lâm Đồng;
- VKS thành phố D;
- THADS thành phố D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Vân Hồng